

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17/5/2024

V/v: Tranh chấp về hôn nhân
và

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Huy Khoa.

2. Ông Nguyễn Hữu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thu Huyền- Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024; về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Thịnh Hòa, xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

2. Bị đơn: Anh Đặng Văn L, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

(Nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt; nguyên đơn, chị Hà Thị H trình bày:

- Chị và anh Đặng Văn L tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình vào ngày 21/11/2016. Sau kết hôn, vợ chồng sống cùng gia đình nhà chồng ở thôn V, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình được một thời gian ngắn, sau đó vợ chồng đi làm ăn tự do ở các tỉnh ngoài, thỉnh thoảng mới về gia đình nhà chồng. Vợ chồng sống hòa thuận đến cuối năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, anh L không quan tâm đến vợ con và hay chửi bới xúc phạm chị và gia đình chị. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung và còn do anh L là người gia trưởng. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng anh L vẫn không thay đổi. Vợ

chồng ly thân từ khoảng giữa năm 2023. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị cương quyết xin được ly hôn anh L. Do công việc bận mải và đường xá xa xôi nên chị xin được vắng mặt tại phiên tòa, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị.

- Chị và anh L có 02 con chung là Đặng Minh K, sinh ngày 28/12/2017 và Đặng Ngọc L1, sinh ngày 16/11/2020. Từ đầu năm 2023, cả 02 con sống cùng với chị và ông bà ngoại tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn và các con học tập tại Trường Mầm non và Trường Tiểu học Thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 11/3/2024, anh L đến nhà bố mẹ đẻ chị và tự ý đưa cả 02 con về xã T, huyện Đ không được sự đồng ý của chị; 02 con bị nghỉ học gần 03 tuần, đến ngày 05/4/2024 anh L đưa 02 con lên Lạng Sơn thuê nhà để 03 bố con ở, 02 con được quay lại trường học cũ và nhà trường đã yêu cầu anh L viết cam kết để các con không mất ổn định việc học tập. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Nếu không được nuôi cả 02 con thì chị xin được trực tiếp nuôi con L1 và để anh L nuôi con K, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị hiện đang làm Công nhân của công ty S, địa chỉ: Khu công nghiệp Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang, thu nhập bình quân mỗi tháng từ 9.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Bố mẹ chị có nhà cửa ổn định, các con được chị và bố mẹ chị chăm sóc chu đáo.

- Chị và anh L không có tài sản chung, không có nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

*** Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa; bị đơn anh Đặng Văn L trình bày:**

- A và chị Hà Thị H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 21/11/2016 tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình anh tại thôn V, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Đến tháng 01/2024 vợ chồng bất đồng quan điểm sống lý do anh muốn cả 2 hai vợ chồng đi nước ngoài để tăng thu nhập kinh tế cho gia đình nhưng chị H không đồng ý, chị H chỉ muốn anh đi nước ngoài một mình nên vợ chồng xảy ra cãi vã, to tiếng với nhau. Bố mẹ vợ thì xúc phạm anh, cho rằng anh không chịu làm ăn, chửi bới anh và so sánh anh với người con rể khác của ông bà nên giữa anh và bố mẹ vợ đã có những mâu thuẫn. Anh đã gặp chị H và bố mẹ vợ để xin lỗi, hòa giải, xin cơ hội để các bên bỏ qua mâu thuẫn đoàn tụ gia đình nhưng chị H và bố mẹ vợ không chấp nhận. Bản thân anh lúc nào cũng quan tâm đến chị H và các con, anh đi làm nhưng vẫn gửi tiền cho chị H nuôi con, gọi điện thoại thường xuyên cho chị H và các con. Chị H là người vụng về, bướng bỉnh, cư xử với mọi người không khéo, chị H còn nhắn tin với người con trai khác nhưng anh cũng bỏ qua lỗi lầm cho chị H, không hề đánh đập gì chị H. Chỉ có một lần khoảng năm 2017-2018, anh ngồi chơi Game trên điện thoại, chị H đã xúc phạm anh nên anh nóng có tát chị H 01 đến 02 cái, sau đó anh không hề đánh chị H lần nào nữa. Anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con chung nhưng chị H cương quyết ly hôn thì anh cũng chấp nhận ly hôn.

- Vợ chồng có 02 con chung như chị H khai. Hai con đang sinh sống và học tập tại Lạng Sơn. Ngày 11/3/2024 anh có lên nhà bố mẹ vợ để đón 02 con về xã T,

huyện Đ sinh sống và định chuyển học cho các con về xã T, huyện Đ; trước đó anh đã hỏi ý kiến của bố mẹ vợ và được sự cho phép của chị H nên anh đã đưa các con về xã T trước, sau đó anh quay lại trường học của các con để làm thủ tục chuyển trường thì bố mẹ vợ và chị H không cho nhà trường làm thủ tục chuyển trường cho các con nữa. Đến ngày 05/4/2024, do thủ tục chuyển trường không có, vì thương các con nên anh lại đưa các con lên Lạng Sơn thuê nhà để 03 bố con ở và các con tiếp tục theo học trường cũ. Trong thời gian anh đưa các con về xã T, anh cũng gửi tạm nhà trường ở xã T cho các con đi học, không để các con phải nghỉ học ngày nào. Nay các con đã được nghỉ hè, mấy ngày gần đây anh đã đưa các con về chơi với ông bà ngoại. Ly hôn, anh cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con. Trong trường hợp không được nuôi 02 con thì anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng con K và để chị H nuôi dưỡng con L1, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Từ tháng 12/2022 anh làm điện nước tại Công ty T, thu nhập bình quân của anh mỗi tháng từ 13.000.000 đồng đến 18.000.000 đồng và anh đã xin nghỉ làm ở Công ty từ tháng 02/2024. Được nuôi con thì anh và con sẽ ở cùng nhà với bố mẹ đẻ anh, trường học gần nhà, bố mẹ đẻ anh sẽ phụ giúp anh trong việc nuôi con.

- Anh và chị H không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

*** Qua xác minh tại UBND xã T có nội dung:**

Chị Hà Thị H và anh Đặng Văn L đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình từ ngày 21/11/2016. Sau kết hôn, chị H và anh L chung sống tại gia đình anh L một thời gian, sau đó 2 vợ chồng đi làm ăn tự do tại các tỉnh ngoài, thỉnh thoảng mới về địa phương. Trong cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn, chị H hiện nay không chung sống cùng gia đình anh L. Anh L hiện vẫn sinh sống tại địa phương cùng gia đình bố mẹ đẻ. Chị H xin ly hôn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vợ chồng có 02 con chung là Đặng Minh K, sinh ngày 28/12/2017 và Đặng Ngọc L1, sinh ngày 16/11/2020. Ly hôn, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi của các con.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Đặng Văn L.

- Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung Đặng Minh K cho anh Đặng Văn L trực tiếp

nuôi dưỡng; giao con chung Đặng Ngọc L1 cho chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

+ Bị đơn, anh Đặng Văn L có nơi cư trú tại thôn V, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Nguyên đơn, chị Hà Thị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị H.

- Về nội dung:

[1]. Quan hệ hôn nhân giữa chị Hà Thị H và anh Đặng Văn L xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị H và anh L hay va chạm, cãi nhau. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được với nhau về nơi ở và công việc làm ăn của vợ chồng; ngoài ra còn do anh L và bố mẹ vợ có những khúc mắc, mâu thuẫn gây ảnh hưởng tới cuộc sống hôn nhân của anh L và chị H. Vợ chồng sống ly thân nhau mỗi người một nơi, cả hai không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[2]. Về con chung: Điều kiện nuôi con của anh L và chị H là ngang nhau. Chị H và anh L đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung; tuy nhiên cả 02 anh chị đều đi làm ăn xa nhà, nếu một người nuôi cả 02 con sẽ không đảm bảo cuộc sống cho các con, nên cần giao cho mỗi người nuôi 01 con và giao cho anh L nuôi con K, giao cho chị H nuôi con L1 là phù hợp, thuận tiện cho việc chăm sóc các con.

[3]. Về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Chị H và anh L có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Đặng Văn L.

2/. Về con chung: Xử giao con chung Đặng Minh K, sinh ngày 28/12/2017 cho anh Đặng Văn L trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Đặng Ngọc L1, sinh ngày 16/11/2020 cho chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Hà Thị H và anh Đặng Văn L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Hà Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003132 ngày 12/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5/. Về quyền kháng cáo: Anh Đặng Văn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Hà Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đông Hưng.
- UBND xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung